TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NG** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10 - 01 - 2023
"Về việc ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các vị Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quách Văn Vệ
2. Ông Hà Bảo Hiền

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Lợi - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Ng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 187/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022. Về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2022QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1978 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp Rạch Tàu Đông, xã Đất Mũi, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn T, sinh năm 1972 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Rạch Tàu Đông, xã Đất Mũi, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 26/9/2022 và các lời khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị O trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 1998 tôi và anh Hồ Văn T chung sống với nhau sau thời gian tìm hiểu, sau đó có đi đăng ký hết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Viên An Đông, huyện Ng, tỉnh Cà Mau cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 15 tháng 7 năm 2004. Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc, sau đó thì thường phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm

2017 cho đến nay. Xét thấy vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Văn T.

Về con chung: Vợ chồng chung sống có 02 người con tên:

1. Hồ Lâm Đạt, sinh ngày 15/11/1998

2. Hồ Thị Mộng Trinh, sinh ngày 12/7/2001

Hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ thu và nợ trả: Vợ chồng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Hồ Văn T, sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã thông báo cho anh T biết về nội dung yêu cầu tại đơn khởi kiện ngày 26/9/2022 nhưng anh T không có ý kiến gì. Tòa án triệu tập hợp lệ anh T để tham gia phiên hòa giải đến lần thứ hai nhưng anh T không đến và cũng không có văn bản gì gửi đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị O. Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng anh T vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt anh T theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Hồ Văn T có nơi cư trú trên địa bàn huyện Ng, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ng theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật: Xét đơn của chị Nguyễn Thị O khởi kiện xin ly hôn với anh Hồ Văn T nên xác định quan hệ tranh chấp "Ly hôn" là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị O và anh T kết hôn ngày 15/7/2004 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Viên An Đông, huyện Ng, tỉnh Cà Mau nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Đối với anh T, Tòa án đã triệu tập xét xử đến

lần thứ hai nhưng anh T vắng mặt không lý do, đồng thời anh T cũng không có văn bản về ý kiến của mình gửi đến Tòa án chứng tỏ anh T đồng ý với yêu cầu của chị O. Hội đồng xét xử xét thấy, chị O và anh T đã ly thân từ năm 2017 đến nay thời gian dài nhưng anh T không tạo điều kiện để hàn gắn tình cảm vợ chồng để được đoàn tụ, chứng tỏ mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị O được ly hôn với anh T là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị O trình bày vợ chồng chung sống có 02 con chung tên Hồ Lâm Đạt, sinh ngày 15/11/1998 và Hồ Thị Mộng Trinh, sinh ngày 12/7/2001. Hiện nay các con đã trưởng thành, có cuộc sống gia đình riêng tư nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị O không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị O trình vợ chồng không có tài sản chung, anh T không ý kiến gì nên không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản thì chị O và anh T có quyền khởi kiện thành vụ kiện chia tài sản sau ly hôn.

[5] Về nợ chung: Chị O trình vợ chồng không có nợ chung, anh T không ý kiến gì nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị O phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 243, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 09, 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngy 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị O được ly hôn với anh Hồ Văn T.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị O phải chịu án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), chị O có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0020173 ngày 04/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ng được chuyển thu.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị O có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc niêm yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ng;
- THADS huyện Ng;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Minh Tính